

Số: 067/2026/CBTT/YTC-HCNS

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 29 Tháng 01 Năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh
Mã chứng khoán : YTC
Địa chỉ : 181 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028) 3930 4372
Fax : (028) 3930 6909
Người thực hiện : PHAN MINH TRUNG
công bố thông tin

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29 tháng 01 năm 2026 tại địa chỉ: [<https://yteco.vn/quan-he-co-dong/bao-cao-quan-tri>].

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty 2025;
- Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HC.

**Người thực hiện công bố thông tin
Tổng Giám Đốc**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Minh Trung

Phụ lục V

Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT
NHẬP KHẨU Y TẾ TP.HCM
HO CHI MINH CITY MEDICAL
IMPORT EXPORT JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 01/2026/BC-YTC
No: 01/2026/BC-YTC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2026
Ho Chi Minh city, day 29th month..., year 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(năm 2025)
(year 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

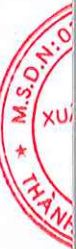
- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 181 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Điện thoại/Telephone: 02839304 372 Fax: 02839306909 Email: yteco_hcm@yteco.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 95.480.000.000 đồng (Chín mươi lăm tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng)



- Mã chứng khoán/*Stock symbol*: YTC
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model*:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director*.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện (Không thuộc đối tượng phải thực hiện theo Nghị định 05/2019/NĐ-CP)/*The implementation of internal audit: Not yet implemented (Not falling within the scope of entities required to comply with Decree No. 05/2019/ND-CP)*.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	10/4/2025	Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các vấn đề sau: - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025. - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm Tài chính 2024. - Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025. - Thông qua Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. - Thông qua Tờ trình về việc thực

			hiện chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị công ty năm 2024 và kế hoạch thù lao năm 2025. - Thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025 - Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính 2025. - Thông qua Tờ trình về việc Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030. - Thông qua Tờ trình về việc Bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030. - Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030. - Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/Board of Directors (annual report 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors'	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors
------------	---	--	--

	<i>members</i>	<i>không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors))</i>	<i>Ngày bổ nhiệm Date of appointment</i>	<i>Ngày miễn nhiệm Date of dismissal</i>
1	Ông Trần Đức Thắng	Thành viên HĐQT (TV Không điều hành)	17/5/2024	Miễn nhiệm do Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2025
2	Ông Nguyễn Khánh Linh	Chủ tịch HĐQT (TV Không điều hành)	Tái Bổ nhiệm theo nhiệm kỳ mới kể từ ngày 10/4/2025	
3	Ông Phan Minh Trung	Thành viên HĐQT	Tái Bổ nhiệm theo nhiệm kỳ mới kể từ ngày 10/4/2025	
4	Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	Thành viên HĐQT (TV Không điều hành)	Bổ nhiệm từ ngày 10/4/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/*Meetings of the Board of Directors:*

<i>Stt No</i>	<i>Thành viên HĐQT/ Board of Director' member</i>	<i>Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended by Board of Directors</i>	<i>Tỷ lệ tham dự họp/Attendance rate</i>	<i>Lý do không tham dự họp/Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Khánh Linh	22	100%	
2	Ông Phan Minh Trung	22	100%	
3	Ông Trần Đức Thắng	10	45,5%	Miễn nhiệm do Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2025
4	Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	12	54,5%	Bổ nhiệm từ ngày 10/04/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors*:

- Hội đồng Quản trị thực hiện việc giám sát thông qua các thông tin trên các báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động của Công ty theo định kỳ do Ban Điều hành Công ty trình tại các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của Hội đồng Quản trị.
- Hội đồng Quản trị tập trung chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành thông qua tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông và/hoặc của HĐQT Công ty.
- Giám sát quá trình thực hiện thông qua các báo cáo theo dõi tiến độ, đảm bảo hiệu quả, an toàn, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định, quy chế nội bộ của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report 2025)*:

Stt No	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	02A/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Thông qua việc chi thưởng hiệu quả kinh doanh 2024	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	05/02/2025	Thông qua việc ký kết các loại Hợp đồng với bên liên quan cộng dồn năm 2025 không vượt quá 35% tổng giá trị tài sản theo BCTC gần nhất	100%
3	04/2025/NQ-HĐQT	17/02/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cấp bởi Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam	100%
4	06/2025/NQ-HĐQT	17/02/2025	Thông qua thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội	100%

			đồng cổ đông thường niên năm 2025	
5	08/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Thông qua ý kiến của HĐQT đối với đề nghị chào mua công khai cổ phiếu YTC của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group	100%
6	10/2025/NQ-HĐQT	17/3/2025	Thông qua tài liệu và các nội dung liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
7	12/2025/NQ-HĐQT	17/3/2025	Thông qua việc miễn nhiệm NPTQT Công ty và Bổ nhiệm nhân sự thay thế	100%
8	13.1/2025/NQ - HĐQT	31/03/2025	Điều chỉnh Lương của Ban Tổng Giám đốc	100%
	13.2/2025/NQ - HĐQT	31/03/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	100%
9	14/2025/NQ-HĐQT	03/04/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam – CN TP. HCM	100%
10	15/2025/NQ-HĐQT	08/04/2025	Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
11	16/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025	Bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030	100%
12	17/2025/NQ - HĐQT	17/6/2025	Thông qua việc triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2024	100%

13	18/2025/NQ - HĐQT	18/6/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025	100%
14	19/2025/NQ – HĐQT	25/8/2025	Thông qua phương án vay vốn dài hạn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng BIDV – CN Sài Gòn	100%
15	20/2025/NQ – HĐQT	25/8/2025	Thay đổi mẫu dấu của Công ty, CN Đà Nẵng, CN Cần Thơ	100%
16	21/2025/NQ – HĐQT	11/9/2025	Thông qua phương án kinh doanh, việc vay vốn và thế chấp tài sản của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Thành phố Hồ Chí Minh	100%
17	22/2025/NQ – HĐQT	19/9/2025	Thông qua kế hoạch kinh doanh, đề nghị cấp hạn mức tín dụng năm 2025-2026 tại Ngân hàng BIDV – CN Sài Gòn	100%
18	23/2025/NQ – HĐQT	26/9/2025	Thông qua hạn mức tín dụng tại PG Bank	100%
19	24/2025/NQ – HĐQT	26/11/2025	Thay đổi Tài sản bảo đảm tại Ngân hàng PG Bank	100%
20	25/2025/NQ – HĐQT	26/11/2025	Bổ sung Tài sản bảo đảm tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Sài Gòn	100%
21	26/2025/NQ – HĐQT	27/11/2025	Rút Tài sản bảo đảm tại BIDV – CN Sài Gòn	100%

22	27/2025/NQ – HĐQT	01/12/2025	Tái bổ nhiệm Tổng giám đốc kiểm Người đại diện theo pháp luật Công ty	100%
----	-------------------	------------	---	------

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025)/Board of Supervisors (annual report 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors:

Stt No	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Bà Trương Thị Hồng Nhận	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 10/4/2025	Cử nhân Kế toán kiểm toán
2	Ông Huỳnh Công Triết	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 10/4/2025	Cử nhân Kinh tế
3	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Trưởng ban	Tái Bổ nhiệm theo nhiệm kỳ mới kể từ ngày 10/4/2025	Tiến sĩ Kinh tế
4	Bà Trần Bảo Ngọc	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 10/4/2025	Cử nhân Kinh tế
5	Bà Đoàn Thị Thu Sương	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 10/4/2025	Thạc sĩ Tài chính

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	2	100%	100%	100%
2	Bà Trương Thị Hồng Nhận	0	0%	0%	Miễn nhiệm do Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2025

3	Ông Huỳnh Công Triết	0	0%	0%	Miễn nhiệm do Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2025
4	Bà Trần Bảo Ngọc	2	100%	100%	100%
5	Bà Đoàn Thị Thu Sương	2	100%	100%	100%

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT. Ngoài ra, hàng tháng Ban kiểm soát xem xét báo cáo tài chính của Công ty. Trường hợp có thông tin hoặc kiểm tra thấy có bất thường thì Ban kiểm soát trực tiếp đến làm việc với Công ty.
- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong năm 2025, Ban kiểm soát còn tham gia các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty. Cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc đồng thời là cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị. Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors (if any):* Không có

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/</i>
------------	---	---	---	---

				<i>dismissal of members of the Board of Management/</i>
1	Ông Phan Minh Trung	11/05/1981	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Điện tử viễn thông	Bổ nhiệm 09/12/2020 Tái bổ nhiệm 01/12/2025
2	Bà Trần Thị Nhân	20/03/1989	Cử nhân Kế toán kiểm toán	Bổ nhiệm 01/06/2023
3	Bà Tô Thị Lệ Thu	10/08/1975	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm 01/04/2025

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Ông Từ Quang Nhật	24/04/1986	Thạc sĩ Kinh tế	Bổ nhiệm 02/12/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

- Các thành viên HĐQT là người cư trú, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành và Thư ký công ty sẽ tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định khi có khóa đào tạo phù hợp.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report 2025) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*: **Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions*

between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transac tions with the Comp any</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQ T... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	NCLQ của Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Khánh Linh; NCLQ của các thành viên Ban Kiểm soát; Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty mẹ	0300715584 28/5/1998 Sở KH&ĐT TP.HCM	550 Âu Cơ, Phường Bảy Hiền, TP. HCM	2025	Nghị quyết số 02/2025/NQ- HĐQT ngày 05/02/2025	YTC bán hàng hóa với giá trị trước thuế: 725.714.286 đồng YTC mua hàng hóa với giá trị trước thuế: 29.431.914 đồng	
2	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty mẹ (kể từ: 16/5/2025)	0313632180 22/01/2016 Sở KH&ĐT TP.HCM	Số 6 Hồ Tùng Mậu, Phường Sài Gòn, TP.HCM	2025	Nghị quyết số 14/2023/NQ – HĐQT ngày 30/08/2023	YTC vay với giá trị: 31.200.000.00 0 đồng Trong đó YTC trả lãi vay với giá trị: 1.890.193.150 đồng	

3	Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings (Tên cũ: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát Triển Sài Gòn 3 Group)	NCLQ của Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Khánh Linh; NCLQ của Trưởng Ban Kiểm soát; Công ty mẹ	0315205307 06/8/2018 Sở KH&ĐT TPHCM	47 Đường số 17, KP6, Phường Hiệp Bình, TP.HCM	2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ – ĐHĐCĐ ngày 10/04/2025; Nghị quyết số 17/2025/NQ – HĐQT ngày 17/06/2025	YTC chi trả cổ tức 2024 với giá trị: 1.052.868.800 đồng	
4	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn	NCLQ của TV HĐQT: Ông Nguyễn Hoàng Nguyên; Cổ đông lớn	0300523385 01/11/2004 Sở KH&ĐT TPHCM	Số 18-20 Nguyễn Trường Tộ, P. Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh	2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ – ĐHĐCĐ ngày 10/04/2025; Nghị quyết số 17/2025/NQ – HĐQT ngày 17/06/2025	YTC chi trả cổ tức 2024 với giá trị: 553.784.000 đồng	
						Nghị quyết số 02/2025/NQ- HĐQT ngày 05/02/2025	YTC bán hàng hóa với giá trị trước thuế: 1.636.217.588 đồng	
5	Chi nhánh Resantis Việt Nam – Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn	Đơn vị trực thuộc: Cổ đông lớn – Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn	0300523385 -038 20/06/2003 Sở KH&ĐT TPHCM	702 Trường Sa, Phường Nhiều Lộc, TP. HCM	2025	Nghị quyết số 02/2025/NQ- HĐQT ngày 05/02/2025	YTC bán hàng hóa với giá trị trước thuế: 118.800.000 đồng	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

[illegible]

		chung một sự kiểm soát của Công ty mẹ (Từ ngày 16/5/2025)					
3	Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings (Tên cũ: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát Triển Sài Gòn 3 Group)	NCLQ của Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Khánh Linh; NCLQ của Trưởng Ban Kiểm soát; Công ty mẹ	0315205307 06/8/2018 Sở KH&ĐT TP.HCM	47 Đường số 17, KP6, Phường Hiệp Bình, TP.HCM	2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ – ĐHĐCĐ ngày 10/04/2025; Nghị quyết số 17/2025/NQ – HĐQT ngày 17/06/2025	YTC chi trả cổ tức 2024

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	NCLQ của Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Khánh Linh; NCLQ của các thành viên Ban Kiểm soát; Công ty	0300715584 28/5/1998 Sở KH&ĐT TP.HCM	550 Âu Cơ, Phường Bảy Hiền, TP. HCM	2025	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT ngày 05/02/2025	YTC Mua hàng hóa YTC Bán

		cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty mẹ					hàng hóa
2	Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings (Tên cũ: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát Triển Sài Gòn 3 Group)	NCLQ của Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Khánh Linh; NCLQ của Trưởng Ban Kiểm soát; Công ty mẹ	0315205307 06/8/2018 Sở KH&ĐT TPHCM	47 Đường số 17, KP6, Phường Hiệp Bình, TP.HCM	2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ – ĐHĐCĐ ngày 10/04/2025; Nghị quyết số 17/2025/NQ – HĐQT ngày 17/06/2025	YTC chi trả cổ tức 2024

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers*: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report 2025)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons*: **Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	

1	Công ty Cổ phần Đầu tư SGI Holdings (Tên cũ: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát Triển Sài Gòn 3 Group)	NCLQ của HĐQT Ông Nguyễn Khánh Linh NCLQ của BKS Ông Nguyễn Hoàng Giang	2.366.977	24,79%	6.050.633	63,37%	Mua
---	---	---	-----------	--------	-----------	--------	-----

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có

Nơi nhận:

Recipients:

- UBCKNN
- SGDCKHN
- Lưu: TK

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



NGUYỄN KHÁNH LINH

C.P. * H.N.H.

Mã chứng khoán: YTC

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày chốt: 31/12/2025

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
APPENDIX 1: THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Nguyễn Khánh Linh		Chủ tịch HĐQT			27/6/2020			Người nội bộ
1.1	Nguyễn Văn Hà					27/6/2020			NCLQ
1.2	Dương Thị Thảo					27/6/2020			NCLQ
1.3	Nguyễn Quốc Việt					27/6/2020			NCLQ
1.4	Lê Hương Thủy					27/6/2020			NCLQ
1.5	Tô Mỹ Hà					27/6/2020			NCLQ
1.6	Vương Thị Bình					27/6/2020			NCLQ
1.7	Nguyễn Nhã Như					27/6/2020			NCLQ
1.8	Nguyễn Nhã Vi					27/6/2020			NCLQ
1.9	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công					27/6/2020			NCLQ
1.10	Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings					27/6/2020			NCLQ
1.11	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					27/6/2020			NCLQ
1.12	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean					27/6/2020			NCLQ
1.13	Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công					27/6/2020			NCLQ
2	Phan Minh Trung		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			8/7/2020			Người nội bộ
2.1	Lê Thị Thanh Cúc					8/7/2020			NCLQ
2.2	Phan Duy Phú					8/7/2020			NCLQ
2.3	Phan Duy Gia					8/7/2020			NCLQ
2.4	Phan Đức Hải					8/7/2020			NCLQ
2.5	Phan Minh Đức					8/7/2020			NCLQ
2.6	Phan Minh Hiếu					8/7/2020			NCLQ
2.7	Lê Thị Thanh Hương					8/7/2020			NCLQ
2.8	Lương Thị Nga					8/7/2020			NCLQ
2.9	Lê Thanh Nhã					8/7/2020			NCLQ
2.10	Lê Thị Nhâm					8/7/2020			NCLQ
3	Nguyễn Hoàng Nguyên		Thành viên HĐQT			10/4/2025			Người nội bộ (Đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn)
3.1	Nguyễn Văn Hoàng					10/4/2025			NCLQ
3.2	Tô Thị Thủy					10/4/2025			NCLQ
3.3	Đỗ Thị Thanh Tuyền					10/4/2025			NCLQ
3.4	Nguyễn Hoàng Phúc Lâm					10/4/2025			NCLQ
3.5	Nguyễn Hoàng Nam					10/4/2025			NCLQ



STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
3.6	Bành Thị Thúy An					10/4/2025			NCLQ
3.7	Nguyễn Thủy Tiên					10/4/2025			NCLQ
3.8	Nguyễn Thanh Vân					10/4/2025			NCLQ
3.9	Nguyễn Tô Hoàng Phúc					10/4/2025			NCLQ
3.10	Đặng Thị Mai					10/4/2025			NCLQ
3.11	Trần Thị Hoàn					10/4/2025			NCLQ
3.12	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn					10/4/2025			NCLQ
3.13	Công ty Cổ phần Dược Phẩm Và Sinh Học Y tế.					10/4/2025			NCLQ
4	Nguyễn Hoàng Giang		Trưởng BKS			27/6/2020			Người nội bộ
4.1	Vũ Thị Thu Loan					27/6/2020			NCLQ
4.2	Phạm Công Nhân					27/6/2020			NCLQ
4.3	Trần Thị Sen					27/6/2020			NCLQ
4.4	Phạm Thị Hồng Nhung					27/6/2020			NCLQ
4.5	Nguyễn Phạm Hoàng Mai					27/6/2020			NCLQ
4.6	Nguyễn Hoàng Hải					27/6/2020			NCLQ
4.7	Nguyễn Hoàng Hà My					27/6/2020			NCLQ
4.8	Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings					27/6/2020			NCLQ
4.9	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đức Quân					27/6/2020			NCLQ
4.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển BDS Kim Cương					27/6/2020			NCLQ
4.11	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					27/6/2020			NCLQ
5	Trần Bảo Ngọc		Thành viên BKS			10/4/2025			Người nội bộ
5.1	Trần Minh Tuấn					10/4/2025			NCLQ
5.2	Hà Văn Tùy					10/4/2025			NCLQ
5.3	Nguyễn Bích Hiền					10/4/2025			NCLQ
5.4	Nguyễn Thị Phong					10/4/2025			NCLQ
5.5	Trần Minh Thu					10/4/2025			NCLQ
5.6	Hồ Tấn Duy					10/4/2025			NCLQ
5.7	Hà Văn Ninh					10/4/2025			NCLQ
5.8	Hà Gia Nam					10/4/2025			NCLQ
5.9	Hà Gia Phúc					10/4/2025			NCLQ
5.10	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					10/4/2025			NCLQ
6	Đoàn Thị Thu Sương		Thành viên BKS			10/4/2025			Người nội bộ
6.1	Đoàn Thanh Bình					10/4/2025			NCLQ
6.2	Hồ Thị Ngọc Nương					10/4/2025			NCLQ
6.3	Đoàn Duy Minh					10/4/2025			NCLQ
6.4	Nguyễn Minh Cường					10/4/2025			NCLQ

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
6.5	Nguyễn Đoàn Minh Anh					10/4/2025			NCLQ
6.6	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					10/4/2025			NCLQ
7	Trần Thị Nhân		Phó Tổng Giám đốc			25/5/2023			Người nội bộ
7.1	Đặng Minh Tuấn					25/5/2023			NCLQ
7.2	Đặng Trần Minh Phương					25/5/2023			NCLQ
7.3	Đặng Trần Minh Anh					25/5/2023			NCLQ
7.4	Trần Thị An					25/5/2023			NCLQ
7.5	Trần Công Toàn					25/5/2023			NCLQ
7.6	Trần Thị Thanh Tâm					25/5/2023			NCLQ
7.7	Trần Công Trí					25/5/2023			NCLQ
7.8	Trần Thị Lý					25/5/2023			NCLQ
7.9	Trần Thị Luận					25/5/2023			NCLQ
7.10	Lê Văn Tùng					25/5/2023			NCLQ
7.11	Nguyễn Thị Thu Hà					25/5/2023			NCLQ
7.12	Đoàn Thị Hà					25/5/2023			NCLQ
7.13	Nguyễn Văn Tuyển					25/5/2023			NCLQ
7.14	Đỗ Trần Chung					25/5/2023			NCLQ
7.15	Đình Công Viên					25/5/2023			NCLQ
7.16	Trần Thị Kim Cúc					25/5/2023			NCLQ
7.17	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công					25/5/2023			NCLQ
8	Tô Thị Lệ Thu		Phó Tổng Giám đốc			1/4/2025			Người nội bộ
8.1	Tô Văn Trang					1/4/2025			NCLQ
8.2	Nguyễn Thị Mỹ Linh					1/4/2025			NCLQ
8.3	Nguyễn Tri Phương					1/4/2025			NCLQ
8.4	Nguyễn Tri Thúc					1/4/2025			NCLQ
8.5	Nguyễn Tri Bảo					1/4/2025			NCLQ
8.6	Tô Chí Lâm					1/4/2025			NCLQ
8.7	Huỳnh Kim Nhu					1/4/2025			NCLQ
8.8	Tô Ngọc Bích					1/4/2025			NCLQ
8.9	Nguyễn Thanh Tùng					1/4/2025			NCLQ
8.10	Tô Thị Ngọc Hân					1/4/2025			NCLQ
8.11	Huỳnh Nhật Tiền Giang					1/4/2025			NCLQ
8.12	Tô Chí Tâm					1/4/2025			NCLQ
9	Từ Quang Nhật		Kế toán trưởng kiêm Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký công ty			2/12/2024			Người nội bộ
9.1	Từ Thị Nguyệt					2/12/2024			NCLQ
9.2	Từ Ngọc Nam					2/12/2024			NCLQ
9.3	Trương Ngọc Lan					2/12/2024			NCLQ

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
10	Trần Đức Thắng		Thành viên HĐQT			17/5/2024	10/4/2025	Miễn nhiệm	Người nội bộ (Đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn)
10.1	Lưu Thị Kim Thanh					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.2	Phạm Thị Kim Thu					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.3	Trần Phạm Đông Nhi					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.4	Trần Phạm Hải Đông					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.5	Trần Phạm Minh Minh					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.6	Trần Lưu Anh Dũng					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.7	Phạm Hữu Dũng					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.8	Huỳnh Thị Kim Hoa					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.9	Trương Thị Thu Hiền					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
10.10	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn					17/5/2024	10/4/2025		NCLQ
11	Trương Thị Hồng Nhạn		Thành viên BKS			17/6/2020	10/4/2025	Miễn nhiệm	Người nội bộ
11.1	Trương Văn Hoàng					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.2	Nguyễn Mười					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.3	Bùi Thị Đào					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.4	Phạm Thị Sáu					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.5	Trương Tiên Dũng					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.6	Trương Tuấn Hùng					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.7	Trần Thị Ngọc Trang					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.8	Võ Thị Thu Ba					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.9	Nguyễn Văn Cây					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.10	Nguyễn Gia Hân					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.11	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
11.12	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công					17/6/2020	10/4/2025		NCLQ
12	Huỳnh Công Triết		Thành viên BKS			23/05/2015	10/4/2025	Miễn nhiệm	Người nội bộ
12.1	Nguyễn Thị Phương					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.2	Huỳnh Thị Phương Thảo					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.3	Huỳnh Công Trình					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.4	Huỳnh Thị Phương Tứ					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.5	Huỳnh Thị Phương Trước					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.6	Huỳnh Thị Phương Trâm					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.7	Huỳnh Thị Phương Thuần					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.8	Phạm Ngọc Thanh Anh					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.9	Huỳnh Minh Phú					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.10	Huỳnh Ngọc Thanh Thủy					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.11	Huỳnh Minh Tuấn					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ

348,
TY
ÂN
P KI
PH
MIN
HỒ

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
12.12	Phạm Văn Ngọc					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.13	Võ Thị Búp					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.14	Lương Văn Liêm					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.15	Trần Kiêm Khách					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.16	Đỗ Hữu Vĩnh					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.17	Lê Thị Chiêu					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.18	Lê Thị Kim Hoa					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.19	Công ty Cổ phần Dược Phẩm Cần Giờ					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.20	Công ty Cổ phần Dược phẩm USPHERMA					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
12.21	Công ty TNHH ROBINSON PHARMA					23/05/2015	10/4/2025		NCLQ
13	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn								Cổ đông sở hữu 29% cổ phiếu có quyền biểu quyết
14	Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings								Cổ đông sở hữu 63,37% cổ phiếu có quyền biểu quyết
14.1	Nguyễn Khánh Linh					27/6/2020			Người quản lý
14.2	Nguyễn Quốc Việt					27/6/2020			Người quản lý
14.3	Phạm Xuân Hồng					16/5/2025			Người quản lý
14.4	Nguyễn Ngọc Diệp					16/5/2025			Người quản lý
14.5	Nguyễn Đăng Khoa					16/5/2025			Người quản lý
14.6	Tạ Hoàng Sơn					16/5/2025			Người quản lý
15	Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát								
15.1	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital					16/5/2025			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings
15.2	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn					16/5/2025			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
15.3	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3					16/5/2025			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings
15.4	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean					27/6/2020			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings
15.5	Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thành Công					27/6/2020			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings
15.6	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					27/6/2020			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings
15.7	Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton					16/5/2025			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings
15.8	Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công					27/6/2020			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do/Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
15.9	Quỹ Đầu Tư Thành Công (TCIF)					16/5/2025			Công ty cùng chịu chung một sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings

LẬP BỞI
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY



TỪ QUANG NHẬT

PHÊ DUYỆT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN KHÁNH LINH

H.A.

Mã chứng khoán: YTC

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày chốt: 31/12/2025

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX 2: THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Nguyễn Khánh Linh		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1.1	Nguyễn Văn Hà					0	0%	Cha ruột
1.2	Dương Thị Thảo					0	0%	Mẹ ruột
1.3	Nguyễn Quốc Việt					0	0%	Em ruột
1.4	Lê Hương Thủy					0	0%	Em dâu
1.5	Tô Mỹ Hà					0	0%	Vợ
1.6	Vương Thị Bình					0	0%	Mẹ vợ
1.7	Nguyễn Nhã Như					0	0%	Con ruột
1.8	Nguyễn Nhã Vi					0	0%	Con ruột
1.9	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công					0	0%	Chủ tịch HĐQT
1.10	Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings					6.050.633	63,37%	Chủ tịch HĐQT
1.11	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					0	0%	Phó CT HĐQT kiêm Tổng GD
1.12	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean					0	0%	TV HĐQT kiêm Tổng GD
1.13	Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công					0	0%	Chủ tịch HĐQT
2	Phan Minh Trung		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			0	0%	
2.1	Lê Thị Thanh Cúc					0	0%	Vợ
2.2	Phan Duy Phú					0	0%	Con ruột
2.3	Phan Duy Gia					0	0%	Con ruột
2.4	Phan Đức Hải					0	0%	Bố ruột
2.5	Phan Minh Đức					0	0%	Anh ruột
2.6	Phan Minh Hiếu					0	0%	Anh ruột
2.7	Lê Thị Thanh Hương					0	0%	Chị dâu
2.8	Lương Thị Nga					0	0%	Chị dâu
2.9	Lê Thanh Nhã					0	0%	Cha vợ
2.10	Lê Thị Nhâm					0	0%	Mẹ vợ
3	Nguyễn Hoàng Nguyên		Thành viên HĐQT			0	0%	Đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn
3.1	Nguyễn Văn Hoàng					0	0%	Cha ruột
3.2	Tô Thị Thủy					0	0%	Mẹ ruột
3.3	Đỗ Thị Thanh Tuyền					0	0%	Vợ
3.4	Nguyễn Hoàng Phúc Lâm					0	0%	Con ruột
3.5	Nguyễn Hoàng Nam					0	0%	Anh ruột
3.6	Bành Thị Thúy An					0	0%	Chị Dâu



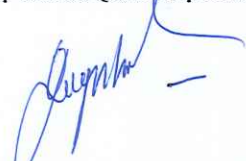
STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
3.7	Nguyễn Thủy Tiên					0	0%	Em ruột
3.8	Nguyễn Thanh Vân					0	0%	Em ruột
3.9	Nguyễn Tô Hoàng Phúc					0	0%	Em ruột
3.10	Đặng Thị Mai					0	0%	Em Dâu
3.11	Trần Thị Hoàn					0	0%	Mẹ Vợ
3.12	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn					2.768.920	29%	Phó trưởng phòng Kế toán – Tài chính – Đầu tư
3.13	Công ty Cổ phần Dược Phẩm Và Sinh Học Y tế.					0	0%	Thành viên BKS
4	Nguyễn Hoàng Giang		Trưởng BKS			0	0%	
4.1	Vũ Thị Thu Loan					0	0%	Mẹ đẻ
4.2	Phạm Công Nhân					0	0%	Bố vợ
4.3	Trần Thị Sen					0	0%	Mẹ vợ
4.4	Phạm Thị Hồng Nhung					0	0%	Vợ
4.5	Nguyễn Phạm Hoàng Mai					0	0%	Con đẻ
4.6	Nguyễn Hoàng Hải					0	0%	Con đẻ
4.7	Nguyễn Hoàng Hà My					0	0%	Con đẻ
4.8	Công ty Cổ phần Đầu Tư SGI Holdings					6.050.633	63,37%	TV BKS
4.9	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đức Quân					0	0%	TV HĐQT
4.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển BĐS Kim Cương					0	0%	TGD
4.11	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					0	0%	Trưởng BKS
5	Trần Bảo Ngọc		Thành viên BKS			0	0%	
5.1	Trần Minh Tuấn					0	0%	Cha ruột
5.2	Hà Văn Tùy					0	0%	Cha chồng
5.3	Nguyễn Bích Hiền					0	0%	Mẹ ruột
5.4	Nguyễn Thị Phong					0	0%	Mẹ chồng
5.5	Trần Minh Thu					0	0%	Em gái
5.6	Hồ Tấn Duy					0	0%	Em rể
5.7	Hà Văn Ninh					0	0%	Chồng
5.8	Hà Gia Nam					0	0%	Con ruột
5.9	Hà Gia Phúc					0	0%	Con ruột
5.10	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					0	0%	Thành viên BKS
6	Đoàn Thị Thu Sương		Thành viên BKS			0	0%	
6.1	Đoàn Thanh Bình					0	0%	Cha ruột
6.2	Hồ Thị Ngọc Nương					0	0%	Mẹ ruột
6.3	Đoàn Duy Minh					0	0%	Em ruột

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
6.4	Nguyễn Minh Cường					0	0%	Chồng
6.5	Nguyễn Đoàn Minh Anh					0	0%	Con ruột
6.6	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					0	0%	Thành viên BKS
7	Trần Thị Nhân		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
7.1	Đặng Minh Tuấn					0	0%	Chồng
7.2	Đặng Trần Minh Phương					0	0%	Con ruột
7.3	Đặng Trần Minh Anh					0	0%	Con ruột
7.4	Trần Thị An					0	0%	Chị ruột
7.5	Trần Công Toàn					0	0%	Anh ruột
7.6	Trần Thị Thanh Tâm					0	0%	Chị ruột
7.7	Trần Công Trí					0	0%	Anh ruột
7.8	Trần Thị Lý					0	0%	Chị ruột
7.9	Trần Thị Luân					0	0%	Chị ruột
7.10	Lê Văn Tùng					0	0%	Anh rể
7.11	Nguyễn Thị Thu Hà					0	0%	Chị Dâu
7.12	Đoàn Thị Hà					0	0%	Chị Dâu
7.13	Nguyễn Văn Tuyển					0	0%	Anh rể
7.14	Đỗ Trần Chung					0	0%	Anh rể
7.15	Đinh Công Viên					0	0%	Anh rể
7.16	Trần Thị Kim Cúc					0	0%	Mẹ Chồng
7.17	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công					0	0%	Trưởng BKS
8	Tô Thị Lệ Thu		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
8.1	Tô Văn Trang					0	0%	Cha ruột
8.2	Nguyễn Thị Mỹ Linh					0	0%	Mẹ ruột
8.3	Nguyễn Tri Phương					0	0%	Chồng
8.4	Nguyễn Tri Thúc					0	0%	Con ruột
8.5	Nguyễn Tri Bảo					0	0%	Con ruột
8.6	Tô Chí Lâm					0	0%	Em ruột
8.7	Huỳnh Kim Nhu					0	0%	Em ruột
8.8	Tô Ngọc Bích					0	0%	Em ruột
8.9	Nguyễn Thanh Tùng					0	0%	Em rể
8.10	Tô Thị Ngọc Hân					0	0%	Em ruột
8.11	Huỳnh Nhật Tiền Giang					0	0%	Em rể
8.12	Tô Chí Tâm					0	0%	Em ruột
9	Từ Quang Nhật		Kế toán trưởng kiêm Người phụ trách Quản trị công ty kiêm Thư ký công ty			0	0%	
9.1	Từ Thị Nguyệt					0	0%	Mẹ ruột
9.2	Từ Ngọc Nam					0	0%	Anh ruột

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
9,3	Trương Ngọc Lan					0	0%	Chị dâu
10	Trần Đức Thắng		Thành viên HĐQT			0	0%	Miễn nhiệm (Đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn)
10,1	Lưu Thị Kim Thanh					0	0%	Mẹ ruột
10,2	Phạm Thị Kim Thu					0	0%	Vợ
10,3	Trần Phạm Đông Nhi					0	0%	Con ruột
10,4	Trần Phạm Hải Đông					0	0%	Con ruột
10,5	Trần Phạm Minh Minh					0	0%	Con ruột
10,6	Trần Lưu Anh Dũng					0	0%	Anh ruột
10,7	Phạm Hữu Dũng					0	0%	Bố vợ
10,8	Huỳnh Thị Kim Hoa					0	0%	Mẹ vợ
10,9	Trương Thị Thu Hiền					0	0%	Chị dâu
10.10	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn					2.768.920	29%	TP Quản lý Chất lượng
11	Trương Thị Hồng Nhạn		Thành viên BKS			0	0%	Miễn nhiệm
11,1	Trương Văn Hoàng					0	0%	Cha ruột
11,2	Nguyễn Mười					0	0%	Cha chồng
11,3	Bùi Thị Đào					0	0%	Mẹ ruột
11,4	Phạm Thị Sáu					0	0%	Mẹ chồng
11,5	Trương Tiến Dũng					0	0%	Anh ruột
11,6	Trương Tuấn Hùng					0	0%	Anh ruột
11,7	Trần Thị Ngọc Trang					0	0%	Chị dâu
11,8	Võ Thị Thu Ba					0	0%	Chị dâu
11,9	Nguyễn Văn Cây					0	0%	Chồng
11,10	Nguyễn Gia Hân					0	0%	Con ruột
11.11	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn					0	0%	TV BKS
11.12	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công					0	0%	TV BKS
12	Huỳnh Công Triết		Thành viên BKS			1.960	0,02%	Miễn nhiệm
12,1	Nguyễn Thị Phương					0	0%	Mẹ ruột
12,2	Huỳnh Thị Phương Thảo					0	0%	Chị ruột
12,3	Huỳnh Công Trình					0	0%	Anh ruột
12,4	Huỳnh Thị Phương Từ					0	0%	Chị ruột
12,5	Huỳnh Thị Phương Trước					0	0%	Chị ruột
12,6	Huỳnh Thị Phương Trâm					0	0%	Em ruột
12,7	Huỳnh Thị Phương Thuần					0	0%	Em ruột
12,8	Phạm Ngọc Thanh Anh					0	0%	Vợ
12,9	Huỳnh Minh Phú					0	0%	Con ruột
12,10	Huỳnh Ngọc Thanh Thủy					0	0%	Con ruột
12,11	Huỳnh Minh Tuấn					0	0%	Con ruột
12,12	Phạm Văn Ngọc					0	0%	Bố vợ

STT/No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
12.13	Võ Thị Búp					0	0%	Me vợ
12.14	Lương Văn Liêm					0	0%	Anh rể
12.15	Trần Kiểm Khách					0	0%	Em rể
12.16	Đỗ Hữu Vinh					0	0%	Em rể
12.17	Lê Thị Chiêu					0	0%	Chị Dâu
12.18	Lê Thị Kim Hoa					0	0%	Em Dâu
12.19	Công ty Cổ phần Dược Phẩm Cần Giờ					0	0%	Trưởng BKS
12.20	Công ty Cổ phần Dược phẩm USPHARMA					0	0%	Thành viên BKS
12.21	Công ty TNHH ROBINSON PHARMA					0	0%	Kế toán trưởng

LẬP BỞI
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY


TÙ QUANG NHẬT



PHÊ DUYỆT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGUYỄN KHÁNH LINH

